

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHỦ LÝ
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 56/2020/HS-ST
Ngày 15-05-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỦ LÝ - TỈNH HÀ NAM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thanh Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trịnh Văn Chi.

2. Bà Nguyễn Thị Chương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Anh - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Thanh Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 05 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 34/2020/TLST-HS ngày 10/03/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 42/2020/QĐXXST-HS ngày 09/04/2020 đối với bị cáo:

Đoàn Minh T, sinh năm 1962 tại Hà Nam; Nơi cư trú: Thôn L, xã T, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 07/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đoàn Văn H (đã chết) và bà Vũ Thị T (đã chết); có vợ là Phạm Thị H, sinh năm 1963 và 04 con, lớn nhất sinh năm 1986, nhỏ nhất sinh năm 2000; tiền án: Ngày 14/7/2017 Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam xử phạt 10 tháng tù về tội: “Đánh bạc” (chấp hành xong bản án ngày 22/03/2018); tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 24/04/2013 Tòa án nhân dân huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam xử phạt 18 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 35 tháng 12 ngày về tội: “Đánh bạc”; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 07/01/2020 đến nay; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Dương Văn H, sinh năm 1965; trú tại: Thôn K, xã T, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 45 phút ngày 04/01/2020, Đoàn Minh T đang bán quán nước tại nhà thì Dương Văn H đi vào quán nước, ngồi xuống và nói với T: “Ghi cho ba con lô”, khi T nói: “Muộn rồi, không lô đề gì” thì H nói tiếp: “Ghi cho ba con,

được thì được không được thì thôi, ghi cho con 69, 35, 81 mỗi con năm điểm, với ghi cho ba con đề 69, 35, 81 mỗi con mười nghìn đồng”. Thấy H nói như vậy, T đồng ý rồi lấy một tờ giấy kích thước (05 x 09)cm và chiếc bút mực nước màu xanh ghi các số lô 69, 35, 81 mỗi số 05 điểm tổng cộng là 15 điểm, các số đề 69, 35, 81 mỗi số 10.000 đồng rồi đưa cho H, H liền lấy số tiền 300.000 đồng đưa cho T. Trong lúc T đang tính số tiền để H phải đưa thêm thì bị tổ công tác Công an xã Tiên Tân, thành phố Phủ Lý đến kiểm tra, phát hiện thấy việc mua bán lô đề trái phép nên đã lập biên bản vụ việc, thu giữ tài liệu, vật chứng có liên quan và đưa Đoàn Minh T, Dương Văn H về trụ sở Công an xã Tiên Tân để giải quyết theo quy định của pháp luật.

Quy luật chơi và tỷ lệ được, thua như sau:

- *Đối với số đề*: Người chơi đánh hai con số sau đó đối chiếu, so sánh với hai số cuối của giải đặc biệt kết quả xổ số Miền Bắc mở thưởng ngày hôm đó, nếu trùng thì người chơi trúng thưởng và được T trả cho số tiền gấp 70 lần số tiền người chơi đã đánh.

- *Đối với số lô*: Người chơi đánh hai con số sau đó đối chiếu, so sánh với hai số cuối của tất cả các giải của kết quả xổ số Miền Bắc mở thưởng ngày hôm đó, nếu trùng thì người chơi trúng thưởng và được T trả 80.000 đồng/một điểm lô.

Nếu người chơi không trúng thưởng thì T được hưởng tất cả số tiền người chơi đã bỏ ra mua số lô, số đề của T.

Vật chứng, tài sản thu giữ của vụ án gồm: 01 tờ cáp có ghi các số lô 69, 35, 81 mỗi số 05 điểm, các số đề 69, 35, 81 mỗi số 10.000 đồng, số tiền 300.000 đồng bán số lô, đề của Đoàn Minh T; 01 quyển sổ nhãn hiệu Hồng Hà kích thước (17 x 25)cm; 01 chiếc bút mực nước nhãn hiệu AIHAO AH-801A mực màu xanh; 01 điện thoại Viettel Model V6216 và số tiền 7.210.000 đồng thu trên người T.

Tại Cơ quan điều tra, Đoàn Minh T đã khai nhận toàn bộ hành vi bán số lô, số đề trái phép ngày 04/01/2020 cho Dương Văn H bị Công an xã Tiên Tân, thành phố Phủ Lý phát hiện, lập biên bản vụ việc.

Bản cáo trạng số 40/CT-VKSPL ngày 10/03/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam đã truy tố bị cáo Đoàn Minh T về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý thực hành quyền công tố giữ nguyên quan điểm không thay đổi, bổ sung về nội dung đã truy tố đối với bị cáo Đoàn Minh T, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 và khoản 3 Điều 321; Điều 35; Điều 38; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 50 Bộ luật hình sự:

- Xử phạt Đoàn Minh T từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

- Hình phạt bổ sung: Phạt tiền bị cáo Đoàn Minh T từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng để sung vào ngân sách Nhà nước.

- Xử lý vật chứng của vụ án theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Đoàn Minh T đã khai nhận toàn bộ hành vi như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đã truy tố. Trong lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa, bị cáo Đoàn Minh T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đã nêu. Lời khai của bị cáo được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với các chứng cứ của vụ án như biên bản vụ việc, biên bản thu giữ đồ vật, tài liệu; lời khai của bị cáo, của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án trong giai đoạn điều tra; lý lịch tư pháp của bị cáo và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Đoàn Minh T là người đã bị kết án về tội: “Đánh bạc” chưa được xóa án tích. Lợi dụng việc bán quán nước tại nhà, Đoàn Minh T đã thực hiện hành vi đánh bạc dưới hình thức bán số lô, số đề trái phép cho người đến chơi để hưởng lợi bất chính. Khoảng 17 giờ 45 phút ngày 04/01/2020, Đoàn Minh T bị Công an xã Tiên Tân, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam lập biên bản vụ việc về việc bán số lô, số đề trái phép cho đối tượng Dương Văn H với số tiền sử dụng để đánh bạc là 300.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc”, thuộc trường hợp: *“Người đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền ...dưới 5.000.000 đồng nhưng ... đã bị kết án về tội này chưa được xóa án tích mà còn vi phạm”* theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, có nhân thân xấu do đã bị kết án về tội: “Đánh bạc” chưa được xóa án tích, đã từng bị kết án về tội: “Đánh bạc” (đã được xóa án tích).

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bản thân ốm đau, bệnh tật; có thời gian phục vụ trong quân đội, tham gia chiến tranh bảo vệ tổ quốc và làm nhiệm vụ quốc tế nên sẽ được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt:

Hình phạt chính: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất trật tự xã hội, là tệ nạn làm ảnh hưởng hạnh phúc gia đình, là mầm mống, nguyên nhân phát sinh tội phạm khác. Bị cáo là đối tượng đã bị kết án về tội “Đánh bạc” nhưng không lấy đó làm bài học cảnh tỉnh, tu dưỡng bản thân mà vẫn tiếp tục vi phạm, thể hiện sự coi thường pháp luật. Hành vi

của bị cáo đã tạo điều kiện, môi trường xấu cho tệ nạn xã hội phát triển. Do đó hành vi phạm tội của bị cáo cần phải bị xử phạt nghiêm minh, tương xứng tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của tội phạm bị cáo đã thực hiện và nhân thân xấu của bị cáo mới có tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh, phòng ngừa tội phạm. Tuy nhiên cũng xét thấy bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, do ham lợi nhất thời nên không làm chủ được hành vi phạm tội, số tiền sử dụng để đánh bạc nhỏ, bản thân có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên Hội đồng xét xử cũng xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất, thể hiện sự nhân đạo của pháp luật.

Hình phạt bổ sung: Hành vi phạm tội của bị cáo vì mục đích vụ lợi bất chính, vì vậy xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo bằng hình thức phạt tiền để nâng cao hiệu quả răn đe, giáo dục chung.

[5] Đối với Dương Văn H là người đã thực hiện hành vi mua số lô, số đề trái phép của bị cáo Đoàn Minh T với số tiền 375.000 đồng, do số tiền sử dụng để đánh bạc dưới mức tối thiểu để truy cứu trách nhiệm hình sự, bản thân H không có tiền án, tiền sự về các hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc hay gá bạc nên hành vi nêu trên không cấu thành tội “Đánh bạc”. Cơ quan điều tra đã quyết định xử phạt hành chính (phạt tiền 350.000 đồng), không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với H là có căn cứ, đúng pháp luật.

[6] Về vật chứng và xử lý vật chứng đã thu giữ của vụ án:

+ Đối với số tiền 300.000 đồng thu giữ của bị cáo là do bị cáo phạm tội (bán số lô, số đề trái phép) mà có nên sẽ tịch thu để sung vào ngân sách Nhà nước.

+ Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Viettel, số tiền 7.210.000 đồng quá trình điều tra đã xác định là tài sản hợp pháp của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội trong vụ án sẽ trả lại cho bị cáo.

+ Đối với 01 chiếc bút mực nước là công cụ, phương tiện phạm tội, do không có giá trị sử dụng sẽ tịch thu, tiêu hủy.

+ Đối với 01 quyển sổ nhãn hiệu Hồng Hà, 01 tờ cáp đề ghi các số lô, số đề 69, 35, 81 là tài liệu, chứng cứ chứng minh tội phạm sẽ được lưu trong hồ sơ vụ án.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án thực hiện quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 và khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 35, Điều 38 và Điều 50 Bộ luật hình sự:

Tuyên bố bị cáo Đoàn Minh T phạm tội: “Đánh bạc”.

- Xử phạt bị cáo Đoàn Minh T 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Hình phạt bổ sung: Phạt tiền bị cáo Đoàn Minh T 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) sung vào ngân sách Nhà nước.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ vào các Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Trả lại cho bị cáo Đoàn Minh T số tiền 7.210.000 đồng và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Viettel Model: V6216, có số IMEI 1: 352139065147282, số IMEI 2: 352139065147290 (trong phong bì niêm phong ký hiệu KT của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý) nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 300.000 đồng.

- Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) bút mực nước nhãn hiệu AIHAO AH-801A, mực màu xanh.

Tình trạng, đặc điểm vật chứng như Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan CSĐT Công an thành phố Phủ Lý và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phủ Lý ngày 16/03/2020 và Ủy nhiệm chi số 22 lập ngày 30/03/2020 của Công an thành phố Phủ Lý.

3. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; danh mục án phí, lệ phí Tòa án theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Đoàn Minh T nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND thành phố Phủ Lý;
- Cơ quan CSĐT Công an thành phố Phủ Lý;
- Cơ quan THAHS Công an thành phố Phủ Lý;
- Chi cục THADS thành phố Phủ Lý;
- Người có QLNVLQ đến vụ án;
- Bị cáo Đoàn Minh T;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Lê Thanh Sơn